| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN ND QUẬN TÂY HỒ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **315**/ 2024 /QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 284/2024/TLST-DS ngày 01/10/2024 về việc: Ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Thanh H**, sinh năm 1976;

- Bị đơn: **Anh Mai Hải N**, sinh năm 1974;

Cùng HKTT: TT Bộ tư lệnh cảnh vệ, Tổ 5B cụm 1B Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212 , 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/10/2024.

## XÉT THẤY

Chị Đỗ Thị Thanh H và anh Mai Hải N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 03/01/2004 tại UBND xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2004). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên chị H làm đơn xin ly hôn, anh N cũng đồng ý ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

***1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa***:

Chị **Đỗ Thị Thanh H** và anh **Mai Hải N**.

***2.Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:***

**- Về con chung*:*** Anh chị có 02 con chung là:

+ Mai Hoàng M (giới tính: nam); sinh ngày: 02/3/2005;

+ Mai Trà M (giới tính: nữ); sinh ngày: 23/4/2007.

Do cháu Mai Hoàng M đã đủ 18 tuổi, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mai Trà M cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Anh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**- Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**- Về công nợ chung**: Anh chị khai không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

***3. Về án phí ly hôn sơ thẩm***: chị Đỗ Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, Hà Nội - theo biên lai số 0002695 ngày 01/10/2024.

***4.*** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

**<u>Nơi nhận</u>**:
- Các đ- ơng sự;
-VKSND quận Tây Hồ;
-UBND xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hòa;
-Lưu hồ sơ.

**Lê Thị Thanh Bình.**